

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R G
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130A/2023/HS-ST

Ngày: 21.7.2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Bé Em.

2. Bà Chung Kim Sang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2023/TL-HSST ngày 18 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lâm Tiến Đ, sinh năm 1965; Nơi sinh: quận G V, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số 20 T K N, phường V T V, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: 209/7 N B K, phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn T (đã chết) và bà Ngô Thị T1 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố R G xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội Vận chuyển hàng cấm. Ngày 06/9/2019 chấp hành xong bản án, đã xóa án tích.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

** Người chứng kiến:*

+ Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 3, phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Đỗ Ph H, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 209 N B K, phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 16/01/2023, tại docks cầu Ông Hiệp, đường L H, phường V J, thành phố R G, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G phối hợp cùng Công an phường V J bắt quả tang Lâm Tiến Đ, đang chở thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero và Jet đi bán; kiểm tra thu giữ của ông Đ tổng số 600 bao thuốc lá hiệu Jet và 800 bao thuốc lá hiệu Hero; sau khi bị bắt giữ ông Đ tự nguyện giao nộp thêm 440 bao thuốc lá hiệu Hero tại nhà trọ số 209/2 N B K, phường V T, thành phố R G.

Qua điều tra xác định Lâm Tiến Đ hành nghề chạy xe ôm tại khu vực Bến xe R G, trong quá trình hành nghề có quen biết với nhiều người, để có thêm thu nhập, khoảng từ giữa năm 2021, Đ liên hệ với người tên Hai (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua thuốc lá điều nhập lậu về bán lại được hai lần, mỗi lần 20 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero với giá 28.000 đồng/ 01 bao về bán lại với giá 30.000 đồng/ 01 bao, thu lợi bất chính được số tiền 80.000 đồng; để thuận tiện cho việc bán thuốc lá điều nhập lậu thì Đ thuê nhà trọ số 209/2 N B K, phường V T, thành phố R G để làm kho cất giấu, do tình hình dịch bệnh nên ông Đ không liên tục mua thuốc lá điều nhập lậu để bán. Đến chiều ngày 15/01/2023 khi đang ở bến xe R G thì Đ gặp người tên Sang (không rõ tên thật, địa chỉ) hỏi mua thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet và Hero, qua trao đổi thì Đ đồng ý bán cho Sang, sau đó Đ điện thoại cho người đàn ông tên Hoa (không rõ tên thật, địa chỉ) hỏi mua 1240 bao thuốc lá hiệu Hero và 600 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, đến khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 16/01/2023, Hoa điện thoại lại để giao cho ông Đ 600 bao thuốc lá hiệu Jet và 1240 bao thuốc lá hiệu Hero, mua với giá 16.400 đồng và bán lại với giá 16.700 đồng 01 bao thuốc lá hiệu Hero; mua với giá 19.700 đồng và bán lại với giá 19.800 đồng 01 bao thuốc lá hiệu Jet; sau khi nhận được thuốc lá điều nhập lậu thì ông Đ cất giấu 440 bao thuốc lá hiệu Hero để bán dần, số còn lại đóng vào 03 (ba) thùng giấy tổng cộng 600 bao thuốc lá hiệu Jet và 800 bao thuốc lá hiệu Hero, để lên xe mô tô biển kiểm soát 68S8 - 4155, chở đi trên đường N T Đ để đi giao cho Sang tại địa bàn phường Rạch Sỏi, khi đến docks cầu Ông Hiệp, đường L H, phường V J, thành phố R G thì bị Cơ quan cảnh

sát điều tra Công an thành phố R G phối hợp cùng Công an phường V J bắt quả tang.

Đến ngày 19/01/2023, Lâm Tiến Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G khởi tố về tội Buôn bán hàng cấm để điều tra. Trong trình điều tra và truy tố Lâm Tiến Đ thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

* *Vật chứng trong vụ án:* 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 68S8 - 4155, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng; 600 (sáu trăm) bao thuốc lá điều hiệu Jet; 1240 (một nghìn hai trăm bốn mươi) bao thuốc lá điều hiệu Hero; 03 (ba) thùng cacton.

* Tại Công văn số 43/CV-2023 HHTLVN, ngày 13/3/2023 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam phúc đáp Công văn số 183/CSĐT-KT, ngày 03/3/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G như sau: 02 mẫu cây thuốc lá điều có nhãn hiệu: JET và HERO do cơ quan cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

Tại bản Cáo trạng số: 113/CT-VKSRG ngày 17/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lâm Tiến Đ về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Tiến Đ mức án 06 đến 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo là lao động tự do, không có nguồn thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội là: 1240 (một nghìn hai trăm bốn mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero; 600 (sáu trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet; 03 (ba) thùng cacton.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 68S8 - 4155, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- *Về biện pháp tư pháp:* Buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính 80.000 đồng do phạm tội mà có, sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lâm Tiến Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố, bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất để thể tiếp tục lao động và sửa chữa sai lầm.

Tại phiên nói lời sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Tiến Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; tài liệu, đồ vật thu giữ trực tiếp tại hiện trường; lời khai nhận của người chứng kiến; kết luận giám định của các cơ quan có thẩm quyền và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vì động cơ vụ lợi, khoảng từ giữa năm 2021, Đ liên hệ với người tên Hai (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua thuốc lá điều nhập lậu về bán lại được hai lần, thu lợi bất chính được số tiền 80.000 đồng. Ngày 15/01/2023 khi đang ở bến xe R G thì có người tên Sang (không rõ tên thật, địa chỉ) đến gặp Đức để hỏi mua thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet và Hero thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ điện thoại cho người đàn ông tên Hoa (không rõ tên thật, địa chỉ) hỏi mua 1240 bao thuốc lá hiệu Hero và 600 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet để bán lại. Đến 09 giờ 30 phút, ngày 16/01/2023, khi Đức đang đi giao 600 bao thuốc lá hiệu Jet và 800 bao thuốc lá hiệu Hero cho Sang tại địa bàn phường Rạch Sỏi thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G phối hợp cùng Công an phường V J bắt quả tang; sau khi bị bắt giữ Đức tự nguyện giao nộp thêm 440 bao thuốc lá hiệu Hero tại nhà trọ số 209/2 N B K, phường V T, thành phố R G. Tại Công văn số 43/CV-2023 HHTLVN, ngày 13/3/2023 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam đã xác định 02 mẫu cây thuốc lá điều có nhãn hiệu: JET và HERO do cơ quan cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu. Do đó, hành vi của bị cáo Lâm Tiến Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng

cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý của Nhà nước về quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng cấm, là nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được tác hại do hành vi phạm tội của mình gây ra, nhưng vì lợi ích của bản thân mà vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, cụ thể sau khi bị bắt quả tang bị cáo đã tự nguyện khai nhận và giao nộp thêm 440 bao thuốc lá Hero, giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo đã giao nộp đầy đủ số tiền thu lợi bất chính nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo Lâm Tiến Đ được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và có tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, răn đe, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, về điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Đối với người phụ nữ tên Hai, người đàn ông tên Hoa, Sang chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau, nên HĐXX miễn xét.

[9] Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng và xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 1240 (một nghìn hai trăm bốn mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero; 600 (sáu trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet; 03 (ba) thùng cacton.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 68S8 - 4155, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 80/QĐ-VKS, ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G. Và 80.000đ (Tám mươi ngàn đồng) là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán hàng cấm những ngày trước đó) theo biên lai thu tiền số 0008951 ngày 21/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố R G.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm Tiến Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Tiến Đ phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Tiến Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 1240 (một nghìn hai trăm bốn mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero; 600 (sáu trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet; 03 (ba) thùng cacton.

+ *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 68S8 - 4155, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, đã qua sử dụng là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 80/QĐ-VKS, ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G. Và 80.000đ (Tám mươi ngàn đồng) là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán hàng cấm những ngày trước đó) theo biên lai thu tiền số 0008951 ngày 21/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố R G.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Tiến Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa